

Trường GNT Khối :N

PHÒNG THI SỐ 0016

Môn thi :

Ngày thi:.....

Điểm thi : 01 Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Trang 1

TT	SBD	Họ và Tên		Năm Sinh	Phái	Ngành	Số tờ hoặc Mã đề thi	Ký tên
1	N.00483	Nguyễn Thế	Anh	19-12-95		D210205		
2	.00484	Lê Ngọc	Anh	06-09-96	Nữ	D210205		
3	.00485	Nguyễn Ngọc	Anh	16-04-97		D210205		
4	.00486	Nguyễn Thị Ngọc	ánh	04-06-96	Nữ	D210205		
5	.00487	Nguyễn Thị Ngọc	ánh	13-03-97	Nữ	D210205		
6	.00488	Tào Văn	Ba	30-03-97		D210205		
7	.00489	Lương Sơn	Bạc	03-08-96		D210205		
8	.00490	Trần Quang	Bình	01-05-96		D210205		
9	.00491	Nguyễn Quỳnh	Châu	09-09-96	Nữ	D210205		
10	.00492	Bùi Minh	Châu	13-06-96	Nữ	D210205		
11	.00493	Nguyễn Thị Quỳnh	Châu	10-03-97	Nữ	D210205		
12	.00494	Trần Thị Kim	Chi	02-03-96	Nữ	D210205		
13	.00495	Nguyễn Văn	Chiến	17-10-94		D210205		
14	.00496	Nguyễn Thị Việt	Chinh	15-07-97	Nữ	D210205		
15	.00497	Phạm Văn	Chí	29-07-97		D210205		
16	.00498	Nguyễn Cao	Chí	20-07-97		D210205		
17	.00499	Trần Ngọc	Chính	28-10-97		D210205		
18	.00500	Hoàng Đức	Chung	26-12-97		D210205		
19	.00501	Nguyễn Minh	Công	20-10-97		D210205		
20	.00502	Nguyễn Huy	Cường	22-09-94		D210205		
21	.00503	Nguyễn Thế	Cường	18-05-97		D210205		
22	.00504	Lê Hà Mạnh	Cường	17-03-97		D210205		
23	.00505	Tô Mạnh	Cường	26-11-87		D210205		
24	.00506	Nguyễn Thị	Dinh	01-07-97	Nữ	D210205		
25	.00507	Nguyễn Thị	Dung	13-01-96	Nữ	D210205		
26	.00508	Trần Thị	Duyên	01-01-95	Nữ	D210205		
27	.00509	Nguyễn Văn	Dũng	08-04-96		D210205		
28	.00510	Lê Thùy	Dương	21-06-97	Nữ	D210205		
29	.00511	Nguyễn Phúc	Đai	19-01-97		D210205		
30	.00512	Phạm Thành	Đạt	04-11-94		D210205		
31	.00513	Hoàng Tiến	Đạt	03-04-97		D210205		
32	.00514	Ngô Doãn	Đạt	18-01-95		D210205		
33	.00515	Kiều Minh	Đức	04-08-97		D210205		
34	.00516	Nguyễn Đại	Hai	07-11-95		D210205		
35	.00517	Dương Thu	Hà	09-01-95	Nữ	D210205		
36	.00518	Vũ Ngọc	Hà	14-09-97	Nữ	D210205		
37	.00519	Phan Thị Thu	Hà	18-10-97	Nữ	D210205		

Tổng số 37 thí sinh Số thí sinh chính thức dự thi: Số bài thi: Số tờ:
 Các số báo danh vắng:.....

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai

TT	SBD	Họ và Tên		Năm Sinh	Phái	Ngành	Số tờ hoặc Mã đề thi	Ký tên
1	N.00520	Hoàng Thị	Hà	10-01-97	Nữ	D210205		
2	.00521	Lê Quang	Hào	28-02-94		D210205		
3	.00522	Nguyễn Hoàng	Hải	20-07-97		D210205		
4	.00523	Phan Thị	Hạnh	24-06-96	Nữ	D210205		
5	.00524	Phạm Trung	Hiếu	23-11-95		D210205		
6	.00525	Đỗ Trung	Hiếu	13-11-97		D210205		
7	.00526	Trịnh Thị Thúy	Hiên	08-02-97	Nữ	D210205		
8	.00527	Nguyễn Thu	Hiên	03-11-97	Nữ	D210205		
9	.00528	Vũ Thị	Hoa	28-04-92	Nữ	D210205		
10	.00529	Nguyễn Thái	Hòa	16-05-95		D210205		
11	.00530	Trần Thị Như	Huế	22-02-97	Nữ	D210205		
12	.00531	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	16-07-96	Nữ	D210205		
13	.00532	Lương Quang	Hùng	02-06-97		D210205		
14	.00533	Nguyễn Quỳnh	Hương	16-02-97	Nữ	D210205		
15	.00534	Đinh Thị	Hương	08-05-96	Nữ	D210205		
16	.00535	Lê Thị Thu	Hương	11-06-97	Nữ	D210205		
17	.00536	Phạm Thị Diệu	Hường	05-10-95	Nữ	D210205		
18	.00537	Mai Thu	Hường	16-01-97	Nữ	D210205		
19	.00538	Tạ Ngọc	Khánh	16-12-97		D210205		
20	.00539	Ngô Ngọc	Khánh	19-03-93		D210205		
21	.00540	Vũ Duy	Khánh	30-08-96		D210205		
22	.00541	Bùi Văn	Kiên	23-04-91		D210205		
23	.00542	Nguyễn Thị	Lan	16-12-97	Nữ	D210205		
24	.00543	Trần Thị	Lành	20-06-95	Nữ	D210205		
25	.00544	Nguyễn Đình	Lâm	06-11-97		D210205		
26	.00545	Nguyễn Hoàng	Lân	02-08-97		D210205		
27	.00546	Mai Văn	Liêm	12-06-96		D210205		
28	.00547	Nguyễn Thị	Liên	07-08-97	Nữ	D210205		
29	.00548	Nguyễn Thị	Linh	07-04-97	Nữ	D210205		
30	.00549	Lý Mỹ	Linh	18-07-97	Nữ	D210205		
31	.00550	Trần Quang	Linh	05-11-97		D210205		
32	.00551	Trần Thị Thùy	Linh	03-01-97	Nữ	D210205		
33	.00552	Vũ Hạ	Long	20-05-97		D210205		
34	.00553	Lô A	Lợi	03-02-96		D210205		
35	.00554	Trần Hương	Ly	13-03-95	Nữ	D210205		
36	.00555	Nguyễn Đoàn Thảo	Ly	18-08-96	Nữ	D210205		
37	.00556	Nguyễn Diệu	Ly	05-02-95	Nữ	D210205		

Tổng số 37 thí sinh Số thí sinh chính thức dự thi: Số bài thi: Số tờ:
Các số báo danh vắng:.....

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất **HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**
Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai

TT	SBD	Họ và Tên		Năm Sinh	Phái	Ngành	Số tờ hoặc Mã đề thi	Ký tên
1	N.00557	Nguyễn Văn	Mạnh	25-07-94		D210205		
2	.00558	Ngô Thị	Minh	14-09-92	Nữ	D210205		
3	.00559	Đồng Văn	Minh	12-11-97		D210205		
4	.00560	Nguyễn Thị Trà	My	04-01-97	Nữ	D210205		
5	.00561	Nguyễn Văn	Nam	12-07-94		D210205		
6	.00562	Lê Thành	Nam	20-08-97		D210205		
7	.00563	Nguyễn Thị	Nga	04-06-91	Nữ	D210205		
8	.00564	Lương Thị Bích	Ngà	24-11-97	Nữ	D210205		
9	.00565	Bùi Thu	Ngân	25-09-97	Nữ	D210205		
10	.00566	Đặng Trung	Nghĩa	27-04-97		D210205		
11	.00567	Phùng Trọng	Nghĩa	15-06-93		D210205		
12	.00568	Nguyễn Hồng	Ngọc	01-12-93	Nữ	D210205		
13	.00569	Thân Văn	Ngọc	07-02-97		D210205		
14	.00570	Lê Quỳnh	Ngọc	05-11-96	Nữ	D210205		
15	.00571	Vũ Thị Hương	Nhung	20-02-97	Nữ	D210205		
16	.00572	Nguyễn Quang	Ninh	08-11-97		D210205		
17	.00573	Lê Kim	Oanh	17-11-96	Nữ	D210205		
18	.00574	Trịnh Xuân	Phúc	29-08-95		D210205		
19	.00575	Nguyễn Duy	Phúc	01-05-97		D210205		
20	.00576	Mai Thị Vân	Phương	10-03-97	Nữ	D210205		
21	.00577	Trần Thị	Phương	28-09-96	Nữ	D210205		
22	.00578	Phạm Thị Việt	Phương	10-04-97	Nữ	D210205		
23	.00579	Nguyễn Như	Quỳnh	07-08-97	Nữ	D210205		
24	.00580	Phạm Thị	Quỳnh	01-10-96	Nữ	D210205		
25	.00581	Vũ Thị	Quỳnh	31-08-96	Nữ	D210205		
26	.00582	Vàng Thị	Sáo	15-08-97	Nữ	D210205		
27	.00583	Lê Thanh	Sản	02-07-96		D210205		
28	.00584	Nguyễn Công	Sơn	14-12-97		D210205		
29	.00585	Kiều Trí	Sơn	02-07-95		D210205		
30	.00586	Vũ Hồng	Sơn	18-02-97		D210205		
31	.00587	Phạm Yến	Thanh	25-09-95	Nữ	D210205		
32	.00588	Dương Văn	Thái	22-02-95		D210205		
33	.00589	Nguyễn Văn	Thành	07-01-96		D210205		
34	.00590	Nguyễn Lê Thạch	Thảo	20-12-95	Nữ	D210205		
35	.00591	Nguyễn Văn	Thăng	19-07-96		D210205		
36	.00592	Nguyễn Quyết	Thăng	06-02-97		D210205		
37	.00593	Mai Đình	Thịnh	06-08-93		D210205		

Tổng số 37 thí sinh Số thí sinh chính thức dự thi: Số bài thi: Số tờ:
Các số báo danh vắng:.....

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất **HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**
Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai

TT	SBD	Họ và Tên		Năm Sinh	Phái	Ngành	Số tờ hoặc Mã đề thi	Ký tên
1	N.00594	Phạm Quốc	Thịnh	11-07-96		D210205		
2	.00595	Lương Thị	Thu	15-08-97	Nữ	D210205		
3	.00596	Lê Duy	Thuận	05-08-95		D210205		
4	.00597	Nguyễn Thị	Thúy	16-06-97	Nữ	D210205		
5	.00598	Vũ Lê Hương	Thúy	02-12-97	Nữ	D210205		
6	.00599	Nguyễn Thị	Thương	11-08-97	Nữ	D210205		
7	.00600	Nguyễn Văn	Thượng	07-08-97		D210205		
8	.00601	Phan Huy	Tiến	05-06-95		D210205		
9	.00602	Hàng A	Tơ	05-12-96		D210205		
10	.00603	Trần Thu	Trang	28-06-97	Nữ	D210205		
11	.00604	Vũ Thị Linh	Trang	04-06-95	Nữ	D210205		
12	.00605	Nguyễn Thị Thu	Trang	10-11-97	Nữ	D210205		
13	.00606	Dương Thu	Trang	10-05-96	Nữ	D210205		
14	.00607	Lê Văn	Trường	07-08-94		D210205		
15	.00608	Hoàng Xuân	Trường	02-04-97		D210205		
16	.00609	Nguyễn Xuân	Trường	15-03-95		D210205		
17	.00610	Đặng Anh	Tuấn	18-08-93		D210205		
18	.00611	Bùi Anh	Tuấn	17-09-90		D210205		
19	.00612	Nguyễn Văn	Tuấn	29-03-96		D210205		
20	.00613	Nguyễn Anh	Tú	26-09-92		D210205		
21	.00614	Nguyễn Anh	Tú	08-06-95		D210205		
22	.00615	Đặng Minh	Tú	27-08-97		D210205		
23	.00616	Nguyễn Hữu	Tùng	27-07-97		D210205		
24	.00617	Ngô Thanh	Tùng	08-08-96		D210205		
25	.00618	Nguyễn Đức	Tùng	02-11-94		D210205		
26	.00619	Lương Duy	Tùng	18-03-90		D210205		
27	.00620	Mạc Thu	Uyên	28-05-97	Nữ	D210205		
28	.00621	Nguyễn Thị Thanh	Vân	02-04-97	Nữ	D210205		
29	.00622	Ma Hoàng	Việt	24-05-97		D210205		
30	.00623	Đào Văn	Việt	11-04-96		D210205		
31	.00624	Kiều Quốc	Việt	19-07-97		D210205		
32	.00625	Mai Văn	Việt	04-07-85		D210205		
33	.00626	Trương Quang	Vinh	02-01-94		D210205		
34	.00627	Trần Quang	Vinh	15-10-97		D210205		
35	.00628	Ngô Bá	Vinh	14-12-95		D210205		
36	.00629	Vũ Thị	Vui	20-03-97	Nữ	D210205		
37	.00630	Vũ Thị Thúy	Vy	22-03-97	Nữ	D210205		
38	.00631	Nguyễn Thị	Yến	29-11-97	Nữ	D210205		

Tổng số 38 thí sinh Số thí sinh chính thức dự thi: Số bài thi: Số tờ:
Các số báo danh vắng:.....

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất **HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**
Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai